TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 273/2019/QĐST-HNGĐ	*TH, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 245/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trần Khánh D, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ X, phường C, thành phố TH, tỉnh TH

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ X, phường C, thành phố TH, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Khánh D và chị Nguyễn Thị Hồng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Khánh D và chị Nguyễn Thị Hồng V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Khánh D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Hoài A, sinh ngày 12/12/2015; chị Nguyễn Thị Hồng V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Vân N, sinh ngày

17/12/2011 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, tài sản cho vay: Không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Trần Khánh D tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Số tiền trên đã nộp tại biên lai thu số 0001508 ngày 02/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH. Hoàn trả anh D 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- THADS thành phố TH;
- Các đương sự;
- UBND phường C
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc